

Số: /KH-UBND

Hữu Liên, ngày 20 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Hữu Liên năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 15/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06), để tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh triển khai đề án trên địa bàn xã năm 2023. Ủy ban nhân dân xã Hữu Liên ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các ban, ngành, đoàn thể và các thôn; sự tham gia của các tổ chức, cá nhân và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn xã là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

Xác định cụ thể các nội dung công việc, công tác phối hợp, trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể, các thôn và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án, trọng tâm là phát triển ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia, mang lại nhiều lợi ích trước mắt và lâu dài xây dựng Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số giai đoạn 2022 - 2030.

2. Yêu cầu

Các ban, ngành, đoàn thể, thôn liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Việc kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải tiết kiệm, tránh lãng phí; gắn với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ

chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030³; Quyết định số 1911/QĐ-TTg ngày 15/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia với cơ sở dữ liệu chuyên ngành; Quyết định số 34/QĐ-TTg ngày 08/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về định danh và xác thực điện tử trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân và Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh. Xác định mục tiêu “Người dân và doanh nghiệp là trung tâm của chuyển đổi số; lấy phát triển con người, bảo đảm và cải thiện dân sinh làm mục đích, minh bạch hóa và tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước. Người dân chỉ phải cung cấp thông tin, giấy tờ một lần cho các cơ quan nhà nước khi thực hiện các thủ tục hành chính”.

2. Triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

3. Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cấp hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện trên cơ sở hợp nhất cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của huyện; tích hợp, cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trong năm 2023.

4. Triển khai thực hiện việc kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công của bộ, ngành, địa phương với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện và làm giàu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp.

5. Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

6. Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

7. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương.

8. Thực hiện bảo đảm an ninh, trật tự, an ninh thông tin trong quá trình

chuyển đổi số.

9. Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an xã

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; hướng dẫn và triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện phục vụ các cơ quan có thẩm quyền xác thực, định danh và giải quyết các thủ tục hành chính.

- Phối hợp Công an huyện thường xuyên kiểm tra, rà quét mã độc, lỗ hổng bảo mật các máy chủ khi kết nối vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ Bí mật nhà nước trong quá trình kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Quản lý, vận hành hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong việc khai thác, sử dụng, lưu trữ dữ liệu thông tin công dân; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể có liên quan tham mưu ban hành các văn bản hướng dẫn, quy chế phối hợp, quy trình quy định trong công tác kết nối chia sẻ cơ sở dữ liệu.

- Tiếp tục phối hợp với Công an huyện thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân cho 100% công dân từ đủ 14 tuổi trở lên đủ điều kiện trên địa bàn; Tiếp tục cập nhật, chỉnh sửa thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo đúng đủ và thực hiện chính sách an sinh xã hội, các dữ liệu khác để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ căn cước công dân.

2. Công chức Văn hóa – Xã hội

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã phối hợp các ban, ngành, đoàn thể, thôn triển khai thực hiện công tác tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở để người dân hiểu về dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu.

- Phối hợp với Công an xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan hoàn thiện hồ sơ, tài liệu kỹ thuật liên quan đến việc kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin dùng chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin của địa phương. Phối hợp với phòng LĐTĐ-BHXH-DT triển khai đối sánh, làm sạch, đồng bộ dữ liệu các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội (hộ nghèo, cận nghèo, người có công...) trên địa bàn xã với CSDLQG về DC.

Phối hợp với ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện xây dựng Kế hoạch cấp tài khoản an sinh xã hội để thực hiện chi trả các khoản trợ cấp hàng tháng qua tài khoản (*không dùng tiền mặt*) cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã.

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; kịp thời đề xuất triển khai nâng cấp, hoàn thiện Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của xã và các hệ thống thông tin dùng chung khác có nhu cầu kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, nhằm đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

3. Công chức Văn phòng - Thống kê xã.

- Tham mưu cho Lãnh đạo UBND xã thực hiện hoặc lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào kế hoạch tổng thể giai đoạn của xã để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ được giao.

- Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu được giao quản lý để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Xây dựng, phát triển, duy trì, vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác; sử dụng danh tính điện tử, tài khoản định danh điện tử để thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin.

- Tham mưu Lãnh đạo UBND xã chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tích cực phối hợp với Công an xã thực hiện hiệu quả các nội dung liên quan triển khai thực hiện Đề án, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng UBND huyện; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của địa phương.

4. Công chức địa chính xã

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến liên quan đến lĩnh vực đất đai; Triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ công thiết yếu theo chức năng, nhiệm vụ của Đề án 06.

5. Công chức tư pháp hộ tịch

- Số hóa sổ hộ tịch theo quy định của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

phối hợp với Công an xã thực hiện đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu

giữa CSDLQG về DC với Cơ sở dữ liệu hộ tịch và nhập dữ liệu hộ tịch trên nền tảng CSDLQG về DC theo 02 quy trình số 1050/HTQTCT- QLHC ngày 09/11/2022;1292/HTQTCT-QLHC ngày 20/12/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp nhằm tạo thành bộ dữ liệu dùng chung phục vụ khai thác, sử dụng dữ liệu liên quan đến lĩnh vực Tư pháp trong thời gian tới.

6. Kế toán xã

Phối hợp với Công an xã, Văn hóa xã hội và các đơn vị có liên quan, bố trí kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

7. Trạm Y tế xã

Tiếp tục thực hiện rà soát, đối chiếu, cập nhật, làm sạch dữ liệu tiêm chủng COVID-19 với CSDLQG về DC, bảo đảm chính xác, đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện việc chia sẻ một số trường thông tin của Sổ sức khỏe điện tử hiển thị trên ứng dụng VNeID theo đúng quy định của pháp luật.

Triển khai sử dụng thẻ CCCD gắn chip thay thế thẻ BHYT trong khám chữa bệnh; sử dụng thiết bị đọc mã QR đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chất lượng theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông để phục vụ công dân khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VneID.

8. Các ban, ngành, đoàn thể có liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và chỉ đạo của UBND xã để xây dựng, hoàn thiện, phát triển, duy trì và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ động phối hợp, thực hiện theo hướng dẫn của Công chức Văn hòa- xã hội, Công an xã để hoàn thiện hồ sơ, thủ tục, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật của hệ thống công nghệ thông tin của đơn vị theo yêu cầu về kết nối, đăng ký khai thác, sử dụng các dịch vụ từ hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác (nếu có).

- Định kỳ, thường xuyên phối hợp với Công chức Văn hóa - xã hội, Công an xã để tiến hành đánh giá, kiểm tra lỗ hổng bảo mật của hệ thống công nghệ thông tin của đơn vị, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin khi kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban, ngành, đoàn thể, các thôn, tổ chức căn cứ kế hoạch này tích cực triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND xã trước ngày 15 hàng tháng (*qua Công an xã*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Giao Công an xã chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn,

vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Công an xã) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND huyện;
- Công an huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó CT UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- UBMTTQVN xã;
- Trưởng thôn;
- Lưu: VT, CAX.

CHỦ TỊCH

Hoàng Đức Thuận